Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 08.10.2019 08:35:30 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 351 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2019*

BÁO CÁO
Đánh giá tác động của việc thành lập thị xã Trảng Bàng và các phường trực thuộc thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THÀNH LẬP THỊ XÃ TRẢNG BÀNG VÀ CÁC PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THÀNH LẬP THỊ XÃ TRẢNG BÀNG

Thành lập thị xã Trảng Bàng sẽ tạo thế và lực mới trong việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; là điều kiện để tạo sự thay đổi về cơ cấu sản xuất; cơ cấu ngành nghề; tổ chức sinh hoạt xã hội; tổ chức không gian kiến trúc xây dựng; thu hút nguồn lực đầu tư; phát triển ngành thương mại, dịch vụ và du lịch.

1. Kinh tế - xã hội

a) Tác động tích cực:

Việc thành lập thị xã Trảng Bàng sẽ có tác động mạnh đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, tạo ra nhiều việc làm; thu hút lực lượng lao động chất lượng cao; phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ, hiện đại, thu hút được các nhà đầu tư trong và ngoài nước; thúc đẩy đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông trong vùng nội thị kết nối với ngoại thị, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa. Đặc biệt huyện Trảng Bàng có đường Hồ Chí Minh, đường xuyên Á, đường cao tốc Hồ Chí Minh – Mộc Bài là một lợi thế phát triển kinh tế, kết nối được với nhiều đô thị khác; đặc biệt là cửa ngõ kết nối giữa Tây Ninh và Tp.HCM là một trong những đô thị phát triển mạnh mẽ nhất của kinh tế trong thời gian sắp tới.

Khi thành lập thị xã, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư đồng bộ, nhất là hệ thống các công trình hạ tầng giao thông, đô thị, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hoá,... Từ đó, nhân dân sẽ được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ văn hoá, giáo dục, chăm sóc sức khoẻ,... với điều kiện thuận lợi hơn, chất lượng tốt hơn. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhiều dự án hợp tác về kinh tế của các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện mức sống của người dân. Đồng thời, sản xuất kinh doanh trên địa bàn

phát triển sẽ góp phần tăng thu ngân sách của địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để tăng mức đầu tư cho phúc lợi xã hội.

Khi thành lập thị xã sẽ tạo điều kiện thu hút phát triển ngành thương mại, dịch vụ và du lịch gia tăng do nhiều tiềm năng sẵn có như đặc sản vùng miền "bánh canh Trảng Bàng". Bên cạnh đó, với lợi thế đặc biệt nằm trên tuyến đường giao thương giữa Tp.HCM và cửa khẩu Mộc Bài, Trảng Bàng có nhiều cơ hội trong việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp địa phương.

b) Khó khăn, hạn chế:

Sau khi thị xã được thành lập, giá trị đất đai tăng cao dưới tác động của việc đầu tư mạnh mẽ từ nguồn lực xã hội hóa. Bên cạnh đó, nhu cầu tất yếu về cơ sở hạ tầng phải đáp ứng đủ. Giá trị đất đai tăng cao đồng nghĩa với việc tăng chi phí giải phóng mặt bằng, chí phí đầu tư xây dựng, gây khó khăn trong việc đầu tư, đặc biệt là đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách.

Sau khi thị xã được thành lập, sự phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa sẽ dẫn đến nhiều vấn đề bất cập mới nảy sinh như: tình trạng gia tăng dân số, nhu cầu lao động, việc làm, chuyển dịch cơ cấu, thành phần dân cư; quản lý kiến trúc cảnh quan và môi trường đô thị; trật tự, an toàn, tệ nạn xã hội, an ninh quốc phòng.

Trước mắt, công tác quản lý đô thị bước đầu gặp không ít khó khăn, thách thức như: quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, giấy phép kinh doanh, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất, thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội.

2. Tác động đến quản lý hành chính

a) Tác động tích cực:

Huyện Trảng Bàng được công nhận là thị xã giúp thực hiện được mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ đã đề ra. Phù hợp với định hướng của Trung ương về việc tinh giảm bộ máy nhà nước.

Nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính, góp phần giải quyết khó khăn giảm gánh nặng cho công tác quản lý nhà nước về mọi mặt, củng cố và tăng cường hiệu quả quản lý và điều hành của chính quyền địa phương. Đội ngũ cán bộ, công chức sẽ tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng, nhận thức, tư duy của đội ngũ cán bộ, công chức cũng sẽ thay đổi tích cực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Việc thành lập thị xã Trảng Bàng thúc đẩy kinh tế phát triển toàn diện, từ đó chính quyền có nguồn kinh phí để đầu tư các cơ sở vật chất, trụ sở làm việc được quy hoạch đồng bộ, tu sửa và xây mới, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức làm việc hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, giúp công tác quản lý nhà nước được tốt hơn, các thủ tục hành chính được cải cách, đơn giản hóa, cơ chế một cửa, một cửa điện tử,... giúp giải quyết công việc nhanh, hiệu quả hơn, giảm áp lực cho các dịch vụ hành chính công.

Khi huyện Trảng Bàng được công nhận là thị xã, đòi hỏi sự quản lý nhà nước ở mức độ cao, giúp đội ngũ cán bộ công chức ngày càng trưởng thành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước không ngừng được củng cố và nâng cao. Các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được vận dụng linh hoạt, sáng tạo, phát huy hiệu quả thiết thực trong cuộc sống, được nhân dân tin tưởng và đồng tình ủng hộ.

b) Khó khăn, hạn chế:

Gặp khó khăn trong việc sắp xếp cán bộ, công chức dôi dư sau khi sáp nhập xã Phước Lưu vào xã Bình Thạnh, làm thay đổi vị trí công tác một số cán bộ và công chức của xã Phước Lưu.

Do yêu cầu đô thị hóa, số lượng giao dịch hành chính của thị xã Trảng Bàng sẽ tăng, nhất là ở những lĩnh vực quản lý đô thị, đất đai, hộ tịch,... Để tạo điều kiện thuận lợi cho giao dịch hành chính của công dân, cũng như quản lý của cơ quan nhà nước cần phải đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tăng cường hiệu quả hoạt động điều hành của chính quyền thị xã; nâng cao chất lượng đội ngũ và tích cực cải tiến lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở.

3. Tác động đến đời sống nhân dân và môi trường

a) Tác động tích cực:

Sau khi thị xã Trảng Bàng được thành lập sẽ thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội, tăng nguồn đóng góp cho ngân sách của địa phương để đầu tư vào xây dựng các cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông, các công trình công cộng, trường học, trạm y tế, trung tâm văn hóa,... nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe, giáo dục và phục vụ đời sống nhân dân trên địa bàn được tốt hơn.

Việc trở thành công dân của thị xã sẽ đặt ra yêu cầu cho nhân dân trên địa bàn điều chỉnh nếp sống và cách sinh hoạt hiện nay theo hướng văn minh, tiến bộ hơn, phù hợp với mô hình đô thị hóa. Nâng cao ý thức người dân để sớm xây dựng thị xã văn minh, hiện đại. Khi thị xã Trảng Bàng được thành lập, thêm nhiều công trình phúc lợi xã hội được đầu tư xây dựng góp phần nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Thành lập thị xã sẽ là cơ sở để mở rộng phạm vi khu vực nội thành, tạo điều kiện để rà soát, tổ chức hợp lý các khu chức năng công nghiệp, dịch vụ, khu dân cư, khuôn viên, cây xanh, sinh thái,... Đồng thời đầu tư đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, làm giảm áp lực lên hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị, tạo ra sự cân đối giữa các khu vực nội thị và giữa khu vực nội thị và ngoại thị.

Với hệ sinh thái tự nhiên vốn có, đất đai, tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản địa phương sẽ được tập trung quản lý, khai thác hiệu quả hơn khi chính quyền thị xã có sự phân định rõ ràng trong chức năng, nhiệm vụ quản lý.

b) Khó khăn, hạn chế:

Thị xã Trảng Bàng được thành lập, người dân sẽ mất khoảng thời gian để thay đổi lại giấy tờ tùy thân, địa chỉ liên lạc cho phù hợp. Bên cạnh đó quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa làm tăng trưởng nhanh chóng các ngành công nghiệp sẽ làm tăng khí thải, nước thải sẽ có những ảnh hưởng đáng kể đến môi trường và tài nguyên thiên nhiên, đến sự cân bằng sinh thái; tài nguyên đất bị khai thác triệt để phục vụ xây dựng đô thị, làm giảm diện tích cây xanh và mặt nước, có nguy cơ gây ra úng ngập; cùng với nhu cầu nước phục vụ sinh hoạt, dịch vụ, sản xuất ngày càng tăng, vấn đề ô nhiễm nước mặt và nước ngầm từ nhiều nguồn khác nhau do nước công nghiệp, nước thải sinh hoạt, ao hồ bị san lấp để xây dựng các công trình hạ tầng. Mở rộng diện tích đô thị cũng dẫn đến việc chiếm dụng đất nông nghiệp nhiều hơn; sản xuất công nghiệp phát triển mạnh làm phát sinh một lượng lớn chất thải cần có giải pháp xử lý.

Đô thị hóa làm tăng dòng người di dân từ nông thôn ra thành thị, gây nên áp lực đáng kể về nhà ở, vệ sinh môi trường và bùng nổ giao thông cơ giới gây ô nhiễm môi trường không khí và tiếng ồn. Do vậy, sau khi thành lập thị xã Trảng Bàng, cần phải định hướng phát triển đô thị theo hướng bền vững, giải quyết đồng bộ các vấn đề về kinh tế, xã hội và môi trường, xây dựng hệ thống xử lý nước thải, khu xử lý rác thải, chất thải công nghiệp phải được các nhà máy, xí nghiệp xử lý triệt để trước khi thải ra môi trường.

4. Tác động đến quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

a) Tác động tích cực:

Khi thị xã Trảng Bàng được thành lập thì lực lượng công an chính quy sẽ được tăng cường, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Quá trình phát triển kinh tế - xã hội và đô thị hóa, cùng với cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật được đầu tư đồng bộ, thu hút các nhà đầu tư, tạo ra nhiều cơ hội việc làm, thu hút lực lượng lao động từ các nơi đổ về góp phần tăng cường khả năng huy động nguồn nhân lực dự bị động viên, dân quân tự vệ trên cơ sở tăng số lượng dân cư.

Các cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật được đầu tư, ý thức và đời sống nhân dân được cải thiện góp phần nâng cao nhận thức của người dân về an ninh - quốc phòng được tốt hơn, không để các thế lực thù địch, các phần tử phản động,... tuyên truyền, lôi kéo, lợi dụng.

b) Khó khăn, hạn chế:

Việc thành lập thị xã cũng sẽ có những khó khăn nhất định, công an chính quy được tăng cường nên cần có phương án bố trí, sắp xếp cho phù hợp với quy mô phát triển của đô thị. Việc bố trí công an chính quy sẽ dẫn đến nhu cầu về trụ sở làm việc. Sau khi thị xã được thành lập, lưu lượng người nước ngoài và người từ các địa phương khác đến hợp tác, làm ăn, sinh sống, làm việc tại địa bàn tăng cao, đòi hỏi lực lượng công an phải tăng cường công tác quản lý trên địa bàn đối với các đối tượng cư trú, lưu trú, đảm bảo an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an toàn cho các doanh nghiệp vào đầu tư trên địa bàn. Bên cạnh đó việc thu hút đầu tư sẽ rất mạnh mẽ, số lượng các dự án đầu tư vào địa bàn

tăng, liên quan đến công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng sẽ tác động đến một số bộ phận nhân dân, từ đó đòi hỏi lực lượng công an phải đủ mạnh, thường xuyên bám sát địa bàn, nắm chắc và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

Hệ thống mạng lưới giao thông được mở rộng, lưu lượng phương tiện tham gia nhiều với tải trọng lớn; các khu công cộng được hình thành nhiều hơn; các cơ sở kinh doanh có điều kiện để phát triển. Từ đó lực lượng công an phải tăng cường công tác bảo đảm an toàn giao thông, trật tự công cộng, quản lý hành chính đối với các dịch vụ kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự như: Cầm đồ, nhà nghỉ, nhà hàng, khách sạn, trung tâm thương mại...

5. Tác động nguồn vốn đầu tư

a) Tác động tích cực:

Thành lập thị xã Trảng Bàng không phải là trường hợp chia tách để thành lập mới nên không bổ sung biên chế, xây dựng thêm trụ sở, mua sắm trang thiết bị và các tài sản mới, ngoài trụ sở làm việc của công an phường đã được bố trí bổ sung trong kế hoạch đầu tư công năm 2020 của thị xã. Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, trước và sau khi thành lập thị xã Trảng Bàng đều rất cần thiết và là quá trình lâu dài. Trên cơ sở quy hoạch và các dự án đầu tư được phê duyệt trên địa bàn, thị xã sẽ xác định nguồn vốn cụ thể cần phải huy động cho từng thời gian, cho từng dự án. Mặt khác, sau khi thành lập thị xã, khả năng thu hút đầu tư để phát triển kinh tế sẽ tăng nhanh, tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương, từ đó có nguồn lực tiếp tục cải tạo, chỉnh trang, nâng cấp các công trình phúc lợi, các công trình phục vụ hoạt động của bộ máy nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

b) Khó khăn, hạn chế:

Khi thị xã Trảng Bàng được thành lập, giá trị đất đai tăng cao dưới tác động của việc đầu tư mạnh mẽ từ nguồn lực xã hội hóa. Bên cạnh đó, nhu cầu tất yếu về cơ sở hạ tầng phải đáp ứng đủ. Giá trị đất đai tăng cao đồng nghĩa với việc tăng chi phí giải phóng mặt bằng, chi phí đầu tư xây dựng, gây khó khăn trong việc đầu tư, đặc biệt là đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách.

6. Kiến trúc đô thị và cảnh quan

a) Tác động tích cực:

Trên cơ sở điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng huyện đã được phê duyệt. Ủy ban nhân dân thị xã sẽ thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội nhằm đảm bảo theo tiêu chuẩn thị xã trong thời gian tới như: thực hiện ngầm hóa hệ thống cáp điện, viễn thông; phát triển mạng lưới giao thông theo hướng cải tạo mở rộng lộ giới trên cơ sở kế thừa các quy định, kết hợp xây mới một số tuyến đường tạo thành mạng lưới đường hoàn chỉnh....sẽ được xây mới đồng bộ hoàn chỉnh theo tình hình phát triển kinh tế của địa phương. Các công trình kiến trúc mới được xây dựng, cải tạo, đặc biệt là

các khu vực sinh thái, công viên cây xanh sẽ góp phần nâng cao mỹ quan đô thị, cải thiện chất lượng môi trường sinh thái đô thị.

Các hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật thực hiện theo đúng quy hoạch, tiếp thu, áp dụng kỹ thuật mới, tiên tiến, kiến trúc hiện đại (hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống đường điện ngầm, hệ thống ga thu nước mưa, cống mương thoát nước, hệ thống cáp điện, đường ống cấp nước, cáp thông tin đi trong hào kỹ thuật,...) sẽ tạo ra diện mạo đô thị khang trang, sạch đẹp hơn.

b) Khó khăn, hạn chế:

Quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa làm tăng trưởng nhanh chóng các ngành công nghiệp dẫn đến việc tăng số lượng công nhân sẽ làm tăng việc san lấp mặt bằng để xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhu cầu cho dân cư từ các nơi khác đến làm việc và sinh sống ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường xung quanh. Do vậy cần phải định hướng phát triển theo hướng bền vững, đồng bộ các vấn đề về kinh tế, kiến trúc, xã hội.

II. TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG

1. Kinh tế - xã hội

a) Tác động tích cực:

Việc thành lập các phường: Trảng Bàng, Gia Lộc, An Bình, An Tịnh, Lộc Hưng, Gia Bình ngoài yếu tố tất yếu khách quan đáp ứng sự phát triển kinh tế - xã hội và tốc độ đô thị hóa của các xã hiện nay thì mặt tích cực khác chính là tạo ra động lực, môi trường và điều kiện cho sự phát triển hơn nữa của kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương theo hướng chuyển dịch kinh tế nông nghiệp, nông thôn thành kinh tế đô thị với dịch vụ, thương mại, công nghiệp là các ngành sản xuất chính; cùng theo đó là sự đáp ứng tốt hơn về cơ sở hạ tầng về giao thông, điện, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa, giáo dục, y tế cho người dân.

Về mặt quản lý nhà nước, chính quyền đô thị cấp phường ngoài một số các nhiệm vụ như chính quyền nông thôn cấp xã hiện nay, sẽ có điều kiện đáp ứng tốt hơn những nhiệm vụ quan trọng khác như quản lý, thực hiện các quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, quản lý đất đai theo quy hoạch, quản lý cơ sở hạ tầng đô thị, quản lý dân cư, quản lý địa bàn về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội…

Ngoài ra, việc thành lập phường tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ được hưởng đầy đủ, kịp thời các cơ chế ưu đãi theo pháp luật; chuyển dịch được một số lượng lớn lao động nông nghiệp sang làm việc ở lĩnh vực công nghiệp, thương mại - dịch vụ; tiếp tục duy trì và nâng tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm; huy động được các nguồn vốn đầu tư vào các công trình hạ tầng đô thị thiết yếu phục vụ đời sống, sinh hoạt của người dân như: nâng cấp mở rộng các tuyến giao thông trên địa bàn các phường; tiếp tục duy trì

nâng cao chất lượng giáo dục trường chuẩn Quốc gia và phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia đối với các trường còn lại; tạo cơ chế phù hợp đa dạng hóa hoạt động văn hóa, thể dục thể thao trên địa bàn theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm.

Thành lập phường cũng sẽ tạo tác động tích cực đến thu chi ngân sách, thu nhập đầu người, phát triển cơ sở hạ tầng đô thị, thương mại, dịch vụ, các thiết chế văn hóa - xã hội, thúc đẩy đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông nhằm kết nối với khu vực trung tâm và các địa bàn giáp ranh, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa, nâng cao mức sống người dân,...

b) Khó khăn, hạn chế:

Việc thành lập các phường cũng có những khó khăn nhất định:

Thành lập phường tác động không nhỏ đến mục tiêu phát triển cơ cấu kinh tế của địa phương theo hướng tăng nhanh tỷ trọng thương mại, dịch vụ, công nghiệp và từng bước giảm tỷ trọng nông nghiệp; vì vậy phải điều chỉnh lại mục tiêu tăng trưởng và cơ cấu kinh tế địa phương.

Kinh tế có mức tăng trưởng khá nhưng còn chậm và chưa tương xứng với vị thế, tiềm năng hiện có. Cơ sở hạ tầng đô thị đã được đầu tư xây dựng trên một số lĩnh vực nhưng chưa đồng bộ; thói quen, lối sống về bảo vệ môi trường, trật tự đô thị một số người dân còn hạn chế. Sự phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa sẽ dẫn đến nhiều vấn đề bất cập mới nảy sinh như tình trạng gia tăng dân số, lao động, việc làm, chuyển dịch cơ cấu, thành phần dân cư; quản lý kiến trúc cảnh quan và môi trường đô thị; trật tự, an toàn, tệ nạn xã hội, an ninh quốc phòng.

Trước mắt, công tác quản lý đô thị bước đầu gặp không ít khó khăn thách thức như: quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, giấy phép kinh doanh, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất, thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cơ sở hạ tầng xã hội.

2. Quản lý hành chính

a) Tác động tích cực:

Thành lập các phường trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số là yêu cầu tất yếu của quá trình đô thị hóa đang diễn ra trên địa bàn; do vậy về nguyên tắc không làm tác động bất lợi đến quá trình phát triển kinh tế, xã hội, đời sống nhân dân, không làm phát sinh kinh phí hành chính hay tăng chi ngân sách. Việc thành lập các phường trên cơ sở toàn bộ diện tích, dân số của các xã hiện hữu nên về tổ chức bộ máy của các phường sau khi được thành lập hoạt động ổn định không gây xáo trộn đội ngũ cán bộ, công chức. Ngoài ra, sẽ tăng cường một số chức danh phụ trách lĩnh vực quản lý đô thị; lực lượng công an phường là đội ngũ cán bộ, chiến sĩ công an chính quy sẽ giúp công tác quản lý xã hội, quản lý an ninh, trật tự trên địa bàn ngày càng tốt hơn.

Chính quyền đô thị cấp phường ngoài một số các nhiệm vụ như chính quyền nông thôn cấp xã hiện nay, sẽ có điều kiện đáp ứng tốt hơn những nhiệm vụ quan trọng khác như quản lý trật tự xây dựng, quản lý đất đai theo quy hoạch, quản lý cơ sở hạ tầng đô thị, quản lý dân cư, quản lý địa bàn về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Bộ máy hành chính Nhà nước ở cơ sở sẽ phải phù hợp với phát triển đô thị, đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao đặt ra, góp phần nâng cao trình độ quản lý nhà nước của cán bộ, công chức và cả bộ máy hành chính cơ sở.

b) Khó khăn, hạn chế:

Việc thay đổi đơn vị hành chính từ xã lên phường sẽ ảnh hưởng đến công tác giải quyết các thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân; các doanh nghiệp, tổ chức và người dân trên địa bàn phải kê khai thay đổi lại địa chỉ đơn vị, gia đình cho phù hợp; các giấy tờ sở hữu liên quan cũng phải thay đổi,…

Công tác quản lý nhà nước từ mô hình chính quyền nông thôn sang chính quyền đô thị, bước đầu cần phải có thời gian để ổn định; đội ngũ cán bộ công chức sẽ lúng túng ban đầu do sự khác biệt về chức năng, nhiệm vụ giữa hai mô hình quản lý.

3. Tác động về môi trường

Quá trình xây dựng và phát triển các phường sau khi thành lập gắn liền với quá trình công nghiệp hóa, tăng quy mô, mật độ dân số, tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, kéo theo đó môi trường (thiên nhiên) đô thị sẽ bị ảnh hưởng dưới áp lực cuộc sống đô thị công nghiệp. Mức độ ảnh hưởng đến môi trường tùy thuộc vào tốc độ phát triển kinh tế và chiến lược bảo vệ môi trường của các phường sau khi được thành lập.

Sự tăng trưởng nhanh chóng của các ngành công nghiệp sẽ làm tăng khí thải, bụi, rác thải, nước thải làm biến đổi các thành phần của môi trường không khí, đất, nước,... Khối lượng rác thải rắn tăng lên cùng quá trình đô thị hóa, quá trình phát triển kinh tế, tăng quy mô dân số. Rác thải từ các ngành công nghiệp, xây dựng, thương mại, từ các bệnh viện, hộ gia đình. Khi ngành công nghiệp tăng trưởng cả về số lượng, chất lượng và quy mô các nhà máy thì lượng nhiên liệu tiêu dùng tăng làm lượng khí thải ra môi trường tăng... nếu không được kiểm soát chặt chẽ sẽ làm môi trường bị ô nhiễm ngày càng cao. Dân số tăng nhanh do gia tăng dân số cơ học từ các ngành công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn sẽ gây ra nhiều vấn đề phải giải quyết như nhà ở, dịch vụ, thông tin, giáo dục, y tế, cơ sở hạ tầng, việc làm, ô nhiễm môi trường, cùng với đó số lượng phương tiện giao thông cá nhân sẽ tăng nhanh làm gia tăng khói bụi, gây ô nhiễm môi trường không khí. Do vậy, sau khi thành lập các phường, thị xã Trảng Bàng cần phải định hướng phát triển đô thị theo hướng phát triển bền vững, cần giải quyết đồng bộ các vấn đề môi trường, tự nhiên, kinh tế - xã hội.

4. Tác động về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

a) Tác động tích cực:

Với việc sắp xếp, điều chỉnh bộ máy Nhà nước từ cấp xã thành phường sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước nói chung, trong đó có công tác quản lý Nhà nước về quốc phòng - an ninh.

Kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần cũng như nhận thức của người dân không ngừng được nâng lên sẽ góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; hạn chế điều kiện phát sinh tội phạm.

Hạ tầng giao thông được đầu tư, nâng cấp giúp cho việc đi lại được thuận lợi, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh, giảm thiểu tai nạn giao thông.

b) Khó khăn, hạn chế:

Khi thành lập các phường, ngoài các yếu tố thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, sẽ có một số tác động khách quan theo xu hướng chung như: dân số tăng nhanh cơ học, số lượng dân nhập cư nhiều do làm việc ở các khu công nghiệp và các nhà máy, xí nghiệp, công ty nằm ngoài khu công nghiệp và nhân công các cơ sở dịch vụ - thương mại, tình hình lấn chiếm đất công, xây dựng trái phép, … sẽ gây khó khăn hơn trong công tác quản lý Nhà nước và duy trì các hoạt động thuần túy truyền thống.

5. Tác động đến sản xuất, kinh doanh và đời sống sinh hoạt của dân cư trên địa bàn

a) Tác động tích cực:

Phát triển đô thị theo hướng bền vững, có kế hoạch, lộ trình, theo chương trình phát triển đô thị Quốc gia đã được phê duyệt, do đó không ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân. Sau khi thành lập các thiết chế văn hóa, giáo dục, y tế sẽ được đầu tư, nâng cấp, đáp ứng yêu cầu xây dựng phường văn minh đô thị, từ đó đời sống tinh thần và phúc lợi xã hội của người dân sẽ tốt hơn, hướng đến văn minh, tiến bộ, ý thức người dân được nâng cao, tạo chuyển biến về lối sống, nếp sống nông thôn sang đô thị cho người dân.

Bên cạnh đó với vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên và điều kiện hệ thống hạ tầng xã hội hiện hữu, cùng với sự phát triển sau khi thành lập, các phường sẽ là điều kiện lý tưởng trong việc mời gọi đầu tư, thu hút các nguồn lực, các thành phần kinh tế về địa phương phát triển các hoạt động thương mại - dịch vụ, du lịch; góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế của địa phương, nhờ đó giải quyết nhiều công ăn việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống của nhân dân, giải quyết vấn đề người dân "ly nông không ly hương", giữ nguồn nhân lực dồi dào tại địa phương phục vụ phát triển kinh tế ngay tại quê nhà.

b) Khó khăn, hạn chế:

Tốc độ đô thị hóa nhanh, nhu cầu sử dụng đất của một số ngành công nghiệp, giao thông và các lĩnh vực phi nông nghiệp tăng nhanh khiến diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã sẽ giảm dần, về lâu dài sẽ tác động đến vấn đề an ninh lương thực. Vì vậy, cần xây dựng phương án tổ chức lại sản xuất nông nghiệp và đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ tạo việc làm tại chỗ cho người lao

động; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái bền vững, sản xuất nông nghiệp sạch; khuyến khích phát triển mạnh các nghề thủ công truyền thống, các nghề phi nông nghiệp ở nông thôn để giải quyết triệt để và hiệu quả việc làm cho khu vực nông thôn và nông dân trên địa bàn.

6. Tác động nguồn vốn đầu tư

Sau khi thành lập phường, các nguồn thu ngân sách được phân cấp theo tỷ lệ giảm nhưng mức thu, đơn giá thu tăng lên, do vậy nguồn thu vẫn đảm bảo nhiệm vụ chi ngân sách hàng năm. Bên cạnh đó, với vị trí, kinh tế quan trọng của mình, khi trở thành phường sẽ có nhiều điều kiện hơn để thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, bao gồm cả nguồn lực của nhà nước, của doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, đồng thời củng cố cơ hội để tham gia chủ động hơn vào quá trình hợp tác, giao lưu phát triển. Sau khi thành lập thị xã Trảng Bàng cần đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng hệ thống giao thông, cải tạo chỉnh trang khu dân cư theo quy hoạch. Từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, tiếp tục kêu gọi, thu hút, huy động vốn đầu tư và các nguồn lực sẵn có của địa phương.

7. Kiến trúc đô thị cảnh quan

a) Tác động tích cực:

Tạo điều kiện để rà soát, tổ chức hợp lý các khu chức năng công nghiệp, dịch vụ, khu dân cư, khuôn viên, cây xanh,…; là tiền đề để đầu tư xây dựng mới các khu chức năng đô thị, từ đó có tác động đến việc thu hút, phân bố lại dân cư, cơ sở kinh doanh theo hướng mở rộng đô thị ra các khu nội thị mới có điều kiện tốt hơn về quỹ đất cũng như đã được đầu tư đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật; tạo sự cân đối giữa các khu vực nội thị và giữa khu vực nội thị và ngoại thị.

b) Khó khăn, hạn chế:

Quá trình xây dựng, phát triển các phường gắn liền với quá trình công nghiệp hóa, tăng quy mô, mật độ dân số, tăng trưởng kinh tế. Môi trường đô thị sẽ ảnh hưởng dưới áp lực của phát triển đô thị. Mặt khác nếu công tác hoạch định, quy hoạch, quản lý đô thị không theo kịp tốc độ phát triển có thể dẫn đến sự thiếu đồng bộ, không thống nhất giữa các phường trong thị xã.

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC SÁP NHẬP XÃ

1. Tác động đến phát triển kinh tế - xã hội

a) Tác động tích cực:

Các xã Bình Thạnh, Phước Lưu sau khi sáp nhập thuộc khu vực ngoại thị của thị xã Trảng Bàng. Sau khi toàn huyện được nâng lên thành thị xã sẽ được tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh phát triển, các điều kiện thu hút đầu tư xây dựng tiếp tục được thực hiện theo quy mô tiêu chuẩn đô thị, góp phần phát triển kinh tế xã hội cho các xã ngoại thị nói riêng và thị xã Trảng Bàng nói chung.

Các hoạt động dịch vụ, thương mại có điều kiện để tăng cường, góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nhờ đó giải quyết nhiều việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống.

b) Khó khăn, hạn chế:

Các xã Bình Thạnh, Phước Lưu cần có thời gian hợp nhất và chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế, tận dụng những lợi thế đất đai, thống nhất phương thức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

2. Tác động đến quản lý nhà nước, biên chế cán bộ, công chức

a) Tác động tích cực:

Bộ máy quản lý của xã sau khi chuyển về trực thuộc thị xã sẽ thực hiện quản lý theo mô hình của chính quyền đô thị. Điều này đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng đặt ra đối với những địa bàn có tốc độ phát triển kinh tế - xã hội và quá trình công nghiệp hoá cao, đồng thời nâng cao trình độ quản lý nhà nước của bộ máy chính quyền thị xã.

b) Khó khăn, hạn chế:

Các xã Phước Bình, Phước Chỉ, Đôn Thuận, Hưng Thuận theo mô hình quản lý nông thôn, nay chuyển về theo mô hình xã ngoại thị của khu vực đô thị thị xã Trảng Bàng, cần có thời gian chuyển đổi và nâng cao năng lực quản lý.

Luân chuyển công tác đối với các cán bộ và công chức xã Phước Lưu.

3. Tác động đến đời sống nhân dân và môi trường

a) Tác động tích cực:

Do các xã có vị trí địa lý nằm tiếp giáp với khu vực trung tâm thị xã nên thuận lợi cho việc hoà nhập văn hoá, lối sống và các điều kiện xã hội khác của một đô thị, đặc biệt sau khi hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư nâng cấp tạo điều kiện tối đa cho các hoạt động đi lại, giao thương... Người dân sẽ phải thay đổi về nếp sống, phong tục tập quán sinh hoạt cho phù hợp theo hướng văn minh, tiến bộ hơn, ý thức về nếp sống, văn hóa, sinh hoạt đô thị dần được hình thành.

Vấn đề về vệ sinh môi trường được quan tâm hơn và thực hiện tốt hơn.

b) Khó khăn, hạn chế:

Sau khi chuyển về thị xã thì người dân sẽ phải thay đổi giấy tờ liên quan đến hộ khẩu, giấy phép đăng ký kinh doanh...; đất đai cho sinh hoạt và sản xuất của một bộ phận dân cư sẽ bị thu hẹp để phục vụ cho quá trình đô thị hóa, bố trí, sắp xếp các công trình hạ tầng trên địa bàn; môi trường có nguy cơ bị ô nhiễm nếu không được quản lý tốt.

Cần nguồn kinh phí để đầu tư, xây dựng các công trình giáo dục đào tạo, y tế, thương mại – dịch vụ của xã để đáp ứng nhu cầu của gia tăng dân số.

4. Tác động về quốc phòng, an ninh

a) Tác động tích cực:

Việc sáp nhập xã làm tăng quỹ đất an ninh quốc phòng cho xã Phước Bình, tăng cường lực lượng an ninh địa phương về quân số và vũ trang, đảm bảo an toàn trật tự xã hội.

b) Khó khăn, hạn chế:

Việc sáp nhập xã Phước Lưu vào xã Bình Thạnh làm gia tăng dân số xã mới Phước Bình, do đó việc đảm bảo an ninh trật tự xã hội càng khó khăn hơn. Đặc biệt, Phước Bình sau khi thành lập là xã biên giới nên vấn nạn vượt biên luôn là vấn đề thách thức đối với lực lượng an ninh địa phương.

5. Tác động về vốn đầu tư phát triển

a) Tác động tích cực:

Việc sáp nhập xã làm tăng quỹ đất phát triển nông nghiệp, tăng sản lượng, tăng nguồn thu ngân sách địa phương. Do đó, tăng nguồn vốn đầu tư trên các ngành thế mạnh của địa phương.

b) Khó khăn, hạn chế:

Hai xã Phước Lưu và Bình Thạnh sau khi sáp nhập có vốn đầu tư dàn trải hơn, chính quyền địa phương phải cân nhắc phân bổ nguồn vốn phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội địa phương. Đặc biệt nguồn vốn trung hạn đã được phân bổ đến giai đoạn năm 2020 phải có kế hoạch đầu tư đúng kế hoạch.

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC MỞ RỘNG ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH CỦA THỊ TRẤN TRẢNG BÀNG

1. Tác động về phát triển kinh tế - xã hội

a) Tác động tích cực:

Sau khi mở rộng thị trấn Trảng Bàng, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội sẽ được tiếp tục quan tâm đầu tư đồng bộ nhất là hệ thống các công trình hạ tầng đô thị, giao thông, y tế, giáo dục, văn hoá, y tế. Từ đó, người dân trên địa bàn sẽ được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ văn hoá, giáo dục, chăm sóc sức khoẻ với điều kiện tốt hơn, đặc biệt là khu vực mở rộng ấp Gia Huỳnh. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhiều dự án hợp tác về kinh tế của các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân.

b) Khó khăn, hạn chế:

Việc nâng cấp từ thị trấn lên thành các phường thuộc thị xã đòi hỏi phải có nguồn vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng sau khi thành lập đơn vị hành chính.

2. Tác động về đất đai và môi trường

a) Tác động tích cực:

Việc mở rộng thị trấn theo đúng quy hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh phê duyệt bảo đảm định hướng tổng thể phát triển đô thị theo hướng

phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân và giải quyết đồng bộ các vấn đề môi trường. Tăng diện tích đất mở rộng trung tâm thị xã.

Người dân trong khu vực ấp Gia Huỳnh được thay đổi từ môi trường hoạt động nông thôn sang thành thị, góp phần đem lại giá trị đất đai.

b) Khó khăn, hạn chế:

Thị trấn Trảng Bàng mở rộng là trung tâm thị xã Trảng Bàng, theo đó tốc độ đô thị hóa, quy mô, mật độ dân số sẽ tăng nhanh sẽ kéo theo vấn đề môi trường do áp lực của phát triển đô thị. Sự phát triển nhanh chóng của các ngành công nghiệp và thương mại dịch vụ đô thị sẽ làm tăng khí thải, bụi, rác thải, nước thải làm biến đổi các thành phần của môi trường không khí, đất, nước, ảnh hưởng đến môi trường sống của người dân nếu phát triển không có sự kiểm soát chặt chẽ.

3. Tác động về tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức

a) Tác động tích cực:

Việc mở rộng thị trấn hiện hữu không ảnh hưởng đến cơ cấu bộ máy quản lý và biên chế của cán bộ, công chức địa phương. Đặc biệt, đối với ấp Gia Huỳnh thuộc xã Gia Lộc sẽ trở thành một khu phố thuộc phường Trảng Bàng và cũng không thay đổi bộ máy quản lý.

b) Khó khăn, hạn chế:

Sau khi mở rộng, chính quyền thị trấn Trảng Bàng phải quản lý khu vực có quy mô rộng hơn, cơ cấu phát triển phức tạp hơn. Do đó, cán bộ và công chức thị trấn cần bổ sung, trau dồi năng lực cũng như bản lĩnh chính trị để nâng cao hiệu quả quản lý.

4. Tác động về quốc phòng, an ninh

a) Tác động tích cực:

Khu vực trung tâm sẽ có quỹ đất dồi dào hơn cho phát triển, bố trí các công trình phòng thủ về quốc phòng, bảo vệ an ninh. Lực lượng vũ trang được mở rộng, phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân được mở rộng, đáp ứng tốt nhu cầu huy động phục vụ nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu của địa phương.

b) Khó khăn, hạn chế:

Do gia tăng dân số, đặc biệt là dân số cơ học đối với khu vực thị trấn dẫn đến áp lực về giao thông, nhà ở và các công trình phục vụ sinh hoạt của nhân dân, các vấn đề về quản lý như an ninh trật tự đòi hỏi địa phương phải tăng cường lực lượng, bám sát địa bàn, nắm chắc và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

5. Tác động về vốn đầu tư phát triển

a) Tác động tích cực:

Thị trấn Trảng Bàng là đơn vị trung tâm của huyện Trảng Bàng, cũng là đơn vị trung tâm của thị xã sau thành lập. Thị trấn mở rộng sẽ nhận được nguồn

vốn đầu tư lớn hơn, tương xứng với vị thế và tiềm năng. Đặc biệt, các ngành xây dựng và thương mại dịch vụ sẽ là lĩnh vực nhận được sự qua tâm đầu tư từ nguồn vốn ngân sách và xã hội hóa.

b) Khó khăn, hạn chế:

Ấp Gia Huỳnh (xã Gia Lộc) hiện vẫn là chính quyền nông thôn, kinh tế xã hội còn hạn chế. Năng lực kinh tế còn hạn chế, cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ hoàn chỉnh. Do đó, sau khi sáp nhập vào thị trấn Trảng Bàng, cần được phân bổ vốn tương đối lớn nhằm nâng cao cơ sở hạ tầng và năng lực cạnh tranh.

PHẦN THỨ HAI

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SAU KHI THÀNH LẬP THỊ XÃ TRẢNG BÀNG VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ TRẢNG BÀNG

I. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG VÀ CÁC PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ TRẢNG BÀNG

1. Định hướng phát triển thị xã Trảng Bàng

- Phát triển nhanh, toàn diện và bền vững các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng thị xã Trảng Bàng xứng tầm với vai trò là trung tâm công nghiệp - thương mại - dịch vụ của tỉnh Tây Ninh.

- Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định, bền vững, tạo ra sự chuyển biến tích cực về chất lượng của sự phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế bằng việc ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ vào các hoạt động sản xuất, nhất là tiếp cận được các công nghệ tiên tiến. Hoàn chỉnh hệ thống y tế cơ sở, mở rộng các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe người dân. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực. Xây dựng hoàn chỉnh các thiết chế văn hóa, đa dạng hóa các loại hình vui chơi giải trí, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của nhân dân. Không ngừng cải thiện đời sống cho nhân dân, tiếp tục xóa đói giảm nghèo; đào tạo nghề, tạo thêm nhiều việc làm; đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Ổn định chính trị, an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội.

- Huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư phát triển nhằm thu hút mạnh mẽ vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư trên địa bàn. Tập trung mọi nguồn lực đầu tư cho các lĩnh vực về y tế, văn hóa, giáo dục; sắp xếp dân cư, chỉnh trang đô thị, cơ sở hạ tầng,... để thích ứng với tốc độ phát triển của thị xã.

- Xây dựng thị xã Trảng Bàng trở thành đô thị công nghiệp theo hướng hiện đại mà Nghị quyết số 04/NQ-HĐND Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ tỉnh Tây Ninh đã xác định.

1.1. Về phát triển kinh tế - xã hội

- Đến năm 2030: chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người/năm so với cả nước đạt từ 1,0-1,4 lần; tổng thu ngân sách trên địa bàn từ 1.000-1.500 tỷ đồng/năm; cân đối thu chi ngân sách có dư; chỉ tiêu mức tăng trưởng kinh tế 5,5-6,0%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 80-85%; tỷ lệ hộ nghèo phải thấp dưới 1%.

1.2. Phát triển hạ tầng xã hội đô thị

- Đến năm 2030: diện tích sàn nhà ở bình quân đạt từ 28-30 m^2/người; tỷ lệ nhà kiên cố, khá kiên cố, bán kiên cố khu vực nội thị từ 100%; cơ sở y tế từ 3,0-3,5 giường bệnh/ 1.000 dân; cơ sở giáo dục đào tạo từ 10 cơ sở; trung tâm văn hóa từ 4-6 công trình; trung tâm thể dục thể thao từ 5-7 công trình; trung tâm thương mại dịch vụ phải đạt từ 4-7 công trình.

1.3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị

- Đến năm 2030: chỉ tiêu đầu mối giao thông phải từ cấp tỉnh đến cấp vùng; tỷ lệ đất giao thông khu vực nội thị từ 13-19%; mật độ đường trong khu vực nội thị từ 7-10 km/km^2; tỷ lệ phục vụ vận tải hành khách công cộng từ 7-10%; diện tích đất giao thông/dân số nội thị từ 9-11 m^2/người; tiêu chuẩn cấp nước sinh hoạt khu vực nội thị đạt từ 110-125 lít/người.ngày đêm; tỷ lệ dân số khu vực nội thị được cấp nước sạch từ 70%; tỷ lệ nước thất thoát dưới 25%; mật độ đường cống thoát nước chính khu vực nội thị từ 3,5-4,0 km/km^2; tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý từ 35-50%; tỷ lệ các cơ sở sản xuất mới xây dựng có trạm xử lý nước thải từ 80-100%; chỉ tiêu cấp điện sinh hoạt khu vực nội thị từ 500 – 700 Kwh/người/năm; tỷ lệ đường phố chính khu vực nội thị được chiếu sáng đạt 95-100%; tỷ lệ ngõ hẻm được chiếu sáng 55-80%; số thuê bao điện thoại bình quân/số dân từ 14-20 máy/100 dân; tỷ lệ chất thải rắn khu vực nội thị được thu gom từ 80-90%; tỷ lệ chất thải rắn khu vực nội thị được xử lý hợp vệ sinh từ 70-80%; số nhà tang lễ khu vực nội thị từ 2-3 nhà tang lễ; đất cây xanh nội thị đạt từ 7-10 m^2/người; đất cây xanh công cộng khu vực nội thị từ 4-5 m^2/người.

1.4. Về lĩnh vực hạ tầng đô thị và vệ sinh môi trường

Đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch, thiết kế đô thị, quản lý quy hoạch kiến trúc, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quản lý đô thị gắn với kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa xã hội. Ưu tiên quỹ đất vùng trung tâm nội thị xây dựng khu thương mại, du lịch, dịch vụ tổng hợp, hiện đại.

Huy động các nguồn lực, tập trung xây dựng tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội như: Giao thông, thủy lợi, điện, cấp nước, thoát nước... phát triển thị xã Trảng Bàng đảm bảo các tiêu chí của đô thị loại IV.

Đầu tư các dự án xây dựng đường liên kết với Quốc lộ 22, các tuyến tránh khu vực nội thị thị xã, quy hoạch các bến xe, bãi đỗ xe, nâng cấp đường giao thông tuyến xã, hạ ngầm cấp điện và thông tin. Duy tu bảo dưỡng hệ thống đường giao thông thường xuyên, đảm bảo giao thông thông suốt.

Tăng cường công tác thu gom, phân loại rác thải đô thị; tỷ lệ thu gom rác thải đô thị đạt 100%, nông thôn đạt 80%; đẩy mạnh phong trào vệ sinh môi trường ở khu vực nông thôn, vùng khó khăn gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt công tác đánh giá tác động môi trường đối với các dự án. Quy hoạch bãi đổ chất thải rắn thông thường, khu giết mổ gia súc tập trung, xây dựng nghĩa trang của thị xã và cải tạo các khu xử lý rác đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường.

Đối với một số tiêu chuẩn hạ tầng mặc dù đã đạt về số lượng theo quy định nhưng để đảm mục tiêu phát triển thị xã bền vững sau khi được thành lập, UBND tỉnh sẽ quan tâm chỉ đạo UBND huyện Trảng Bàng, các đơn vị liên quan có giải pháp cụ thể để đầu tư, thu hút đầu tư cải tạo, nâng cấp một số công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật như chợ, sân luyện tập, xử lý nước thải theo quy chuẩn kỹ thuật, công viên xây xanh.... chú trọng khai thác các thế mạnh trong phát triển công nghiệp, nông nghiệp sạch, du lịch theo đúng định hướng trong quy hoạch chung đô thị Trảng Bàng, Chương trình phát triển đô thị Trảng Bàng đến năm 2030 và các quy hoạch phân khu đã được phê duyệt.

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ đa dạng sinh học; áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thiết kế công trình, cơ sở hạ tầng dựa trên các kịch bản biến đổi khí hậu. Phát triển mạng lưới quan trắc, dự báo, cảnh báo sớm các hiện tượng thời tiết, khí hậu cực đoan, phòng chống thiên tai, sạt lở đất, lũ quét, cháy rừng. Bảo vệ các loài động vật hoang dã, các giống cây trồng, cây dược liệu, vật nuôi có giá trị, loài quý hiếm có nguy cơ bị tuyệt chủng.

1.5. Về lĩnh vực đảm bảo đời sống nhân dân

Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Khắc phục triệt để tồn tại, hạn chế, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục ở các bậc học. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học theo hướng đạt chuẩn và hiện đại đáp ứng yêu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh. Tập trung duy trì, nâng cao các tiêu chuẩn và xây dựng trường chuẩn Quốc gia. Thực hiện tốt việc sáp nhập các đơn vị trường học theo kế hoạch. Tăng cường công tác quản lý dạy thêm, học thêm, thu chi tài chính, thu phí ở các trường học.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh nguy hiểm ở người, quản lý chặt chẽ các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân; đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển, bình đẳng giới, nhằm giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên và chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh.

Tiếp tục xây dựng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" trở thành ý thức trong nếp sống và sinh hoạt của mọi người dân. Thực hiện các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao có chất lượng, chiều sâu. Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện thu hút đầu tư để bảo tồn, phát huy giá trị của các khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của huyện. Trùng tu, tôn tạo các di tích đã xuống cấp; triển khai thực hiện tốt kế hoạch phát triển Đề án du lịch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Làm tốt công tác an sinh xã hội, thực hiện kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, quan tâm hỗ trợ đời sống, giáo dục đối với thanh thiếu niên nghiện ma túy. Nâng cao vai trò hoạt động của các tổ chức xã hội trên địa bàn; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 1,0%.

1.6. Về lĩnh vực bảo đảm an ninh - quốc phòng

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, xã hội với quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Đảm bảo việc thực hiện các dự án, công trình hạ tầng không ảnh hưởng đến thế trận phòng thủ của địa phương.

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân với xây dựng nền an ninh nhân dân vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, tỷ lệ đơn vị dân quân, tự vệ đạt vững mạnh hàng năm.

Xử lý tốt các tình huống, các vấn đề phức tạp nảy sinh từ cơ sở, ngăn chặn và giải quyết kịp thời các hoạt động tôn giáo trái pháp luật, di cư tự do.

Chủ động phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giải quyết tốt đơn thư khiếu nại tố cáo. Mở rộng mạng lưới an ninh nhân dân đến tận thôn, xóm, phố. Nâng cao công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn.

Đảm bảo chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Thực hiện tốt các cuộc thanh tra hàng năm gắn với thực hiện nghiêm túc các kết luật thanh tra và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên và các cấp ủy, chính quyền cơ sở, nâng cao nhận thức làm rõ âm mưu, hoạt động của địch và tính chất manh động, nguy hiểm của hoạt động lợi dụng dân tộc thiểu số xâm phạm an ninh Quốc gia, từ đó chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung củng cố cơ sở chính trị ở các địa bàn trọng điểm, phức tạp. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng. Xây dựng thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an toàn tổ quốc tạo nền tảng vững chắc cho đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

1.7. Lĩnh vực quản lý nhà nước

Củng cố bộ máy quản lý nhà nước tại các cấp. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, ngành, cá nhân. Thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, biên chế, số lượng và đối tượng cần thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với từng cơ quan, đơn vị phù hợp với mô hình chính quyền đô thị.

Tăng cường công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức theo chức năng nhiệm vụ mới của mô hình quản lý đô thị.

Nâng cao hiệu quả công tác phối kết hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tính chuyên nghiệp của bộ máy chính quyền các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở.

Cải cách, đơn giản hóa tất cả các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường nguồn lực cho xóa đói giảm nghèo, nâng cao nhận thức của quần chúng và củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ tại chỗ, gắn liền với giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với an ninh quốc phòng.

2. Định hướng phát triển các phường

Tập trung mọi nguồn lực để đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, thực hiện tốt chính sách an sinh - xã hội, xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng kinh tế - hạ tầng xã hội... Nhằm tạo môi trường thuận lợi để thu hút mạnh mẽ mọi nguồn lực từ các thành phần kinh tế đến tham gia đầu tư vào những lĩnh vực thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn. Đồng thời, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hướng tới tăng dần tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ thương mại, gắn với việc giải quyết việc làm, và làm tăng lao động trong các ngành tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, giảm dần số lao động ngành nông nghiệp.

Ưu tiên nguồn lực và đẩy nhanh tiến độ các công trình hạ tầng kỹ thuật trọng điểm. Phát triển không gian đô thị theo đúng quy hoạch và chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt; triển khai các nhiệm vụ nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan và người dân trong việc chấp hành Luật Xây dựng, Quy hoạch xây dựng và Quản lý kiến trúc đô thị. Nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tạo điều kiện thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào một số lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng. Phát triển hệ thống siêu thị quy mô vừa và nhỏ tại nơi đông dân cư, hệ thống chợ, nhà hàng, khách sạn, điểm dừng chân... đẩy mạnh công tác quảng bá, gắn kết chặt chẽ chương trình du lịch với các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn. Đồng thời, tiếp tục quảng bá hình thành các tuyến du lịch nhằm thu hút khách du lịch đến với các điểm du lịch tâm linh và nâng cao chất lượng lao động, cán bộ quản lý và tiếp thị ngành dịch vụ.

Từng bước hoàn thiện, nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật một cách đồng bộ, đồng thời xây dựng các mô hình quản lý tiên tiến trong khai thác và vận hành các công trình hạ tầng kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng.

Khắc phục triệt để tồn tại, hạn chế, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học theo hướng đạt chuẩn và hiện đại, duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn và xây dựng trường chuẩn Quốc gia. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh và công tác truyền thông về dân số. Thực hiện tốt công tác an sinh xã

hội, các chế độ chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Huy động tối đa các nguồn lực cho giảm nghèo, khuyến khích người nghèo vươn lên thoát nghèo. Chỉ đạo các tổ chức xã hội trên địa bàn thực hiện các chính sách ưu đãi về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, thông tin và các dịch vụ tiếp cận theo nghèo đa chiều nhằm giảm tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo. Từng bước trùng tu, tôn tạo các di tích đã xuống cấp nhằm thu hút đầu tư để bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử đã được công nhận. Tiếp tục phong trào "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trở thành ý thức trong nếp sống và sinh hoạt của mọi người dân.

Chủ động nắm tình hình nội bộ nhân dân, hoạt động các tổ chức tôn giáo trên địa bàn, thực hiện đồng bộ các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, tăng cường trấn áp các tội phạm và các tệ nạn xã hội. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm xe quá khổ, quá tải, chở hàng hóa gây ô nhiễm môi trường. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế xã hội với đảm bảo quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN XÃ SAU KHI SÁP NHẬP

1. Quan điểm sáp nhập

Xã Bình Thạnh và Phước Lưu là 02 xã gần biên giới Việt Nam và Vương quốc Campuchia, có đặc trưng vị trí địa lý, văn hóa xã hội và phong tục tập quán tương đồng. Sau khi sáp nhập, việc thực hiện các chính sách phát triển kinh tế xã hội dễ dàng, đồng nhất.

Sáp nhập 02 đơn vị hành chính xã đảm bảo tiêu chuẩn của xã về diện tích trên 30km² và dân số trên 8.000 người.

Việc sáp nhập xã với nhau không chỉ hướng tới mục đích tinh giản biên chế mà trên hết là phát triển kinh tế, quản lý, phục vụ người dân tốt hơn.

Thực hiện tốt theo nguyên tắc chỉ đạo là gắn việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã với thực hiện tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức thông qua rà soát, sắp xếp sẽ tránh được việc gom một cách cơ học đội ngũ cán bộ công chức khi sáp nhập. Tuy nhiên, quá trình sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã cũng phải đảm bảo sự ổn định, đảm bảo chế độ chính sách đối với những người tiếp tục làm việc cũng như những người thuộc diện dôi dư để đội ngũ cán bộ, công chức yên tâm công tác cũng như yên tâm khi thực hiện các chế độ chính sách khác.

2. Mục tiêu tổng quát

2.1. Về phát triển kinh tế:

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng củng cố và nâng cao chất lượng sản xuất nông nghiệp, đồng thời chú trọng từng bước phát triển dịch vụ, xây dựng.

Thu nhập bình quân đầu người: Năm 2025 bằng 1,2 lần mức bình quân chung của cả nước. Không ngừng nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống dân cư trong các thời kỳ tiếp theo.

Tốc độ tăng kinh tế bình quân hằng năm đạt 10%.

Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,5%.

2.2. Về văn hóa - xã hội:

Tiếp tục giảm tỷ suất sinh tự nhiên < 0,8 %/năm; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 5,5%.

Hàng năm giải quyết việc làm cho 3.000 lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp xuống còn 3% vào năm 2025. Nâng tỷ lệ lao động được đào tạo đến năm 2025 đạt 67%.

Giảm số hộ nghèo bình quân 0,5%/năm, chống tái nghèo, không ngừng nâng cao mức sống dân cư trong các thời kỳ tiếp theo.

Đến năm 2025 hoàn thành phổ cập bậc trung học phổ thông trong độ tuổi; có 65% Trường Tiểu học và THCS đạt chuẩn giáo dục quốc gia.

Đến năm 2025 có 100% gia đình, 50% khu phố đạt tiêu chuẩn văn hóa. Phấn đấu 100% tổ hoặc liên tổ dân phố có điểm sinh hoạt văn hóa.

2.3. Về phát triển kết cấu hạ tầng:

Cải tạo, chỉnh trang cảnh quan nông thôn. Đầu tư xây dựng đồng bộ và hướng đến các tiêu chí cần hoàn thiện của đô thị loại IV về nhà ở, công trình công cộng đơn vị ở, cây xanh, cấp nước, xử lý chất thải rắn, xử lý nước thải, xây dựng các tuyến phố văn minh…cho khu vực ngoại thị.

Nâng cao hiệu quả quản lý trong công tác đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng theo quy chế ban hành.

Tiến hành lập các đồ án quy hoạch chi tiết trung tâm xã, các dự án đầu tư xây dựng phù hợp với tình hình địa phương.

2.4. Về môi trường:

Cơ bản hoàn thành nâng cấp hệ thống thoát nước trên địa bàn; thu gom trên 80% rác thải sinh hoạt; quản lý và xử lý 100 % chất thải công nghiệp nguy hại, chất thải y tế.

Các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị làm giảm tác nhân gây ô nhiễm môi trường.

2.5. Về an ninh, quốc phòng:

Tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội khu vực biên giới. Xây dựng khu vực phòng thủ trọng yếu, vững chắc góp phần giữ vững quốc phòng an ninh trên địa bàn toàn tỉnh, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội ổn định, an toàn, thích ứng với môi trường hội nhập.

3. Định hướng phát triển ngành, lĩnh vực

3.1. Thương mại – dịch vụ - du lịch:

Rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện thể chế phù hợp với những mục tiêu tăng trưởng xanh trong ngành nông nghiệp, xây dựng các giải pháp cụ thể hơn

nhằm thúc đẩy các sản phẩm ngân hàng - tín dụng xanh, hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện tăng trưởng xanh; thực hiện các chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, chiến lược phát triển kinh tế xanh. Tăng cường các cơ chế, chính sách hỗ trợ nông dân về khoa học - kỹ thuật, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, về thông tin thị trường và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Hoàn thiện và sửa đổi các quy định của pháp luật liên quan tới tín dụng nông nghiệp, nông thôn; phát triển thị trường bảo hiểm nông nghiệp, khuyến khích các tổ chức bảo hiểm tham gia lĩnh vực nông nghiệp nhiều hơn, giúp người nông dân yên tâm đầu tư sản xuất ổn định và lâu dài; có các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm như giảm thuế, cấp bù lỗ và bảo hiểm lãi suất cho vay nông nghiệp đối với một số sản phẩm, hỗ trợ mua bảo hiểm rủi ro cho nông dân.

3.2. Nông nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và xây dựng:

Xây dựng nền nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; nâng cao giá trị gia tăng. Xây dựng nền nông nghiệp sinh thái phát triển toàn diện cả về nông, lâm nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, trên cơ sở phát huy lợi thế so sánh và tổ chức lại sản xuất, khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết chuỗi giá trị, mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy ứng dụng sâu rộng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ sinh học, công nghệ thông tin vào sản xuất, quản lý nông nghiệp và đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn để tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia cả trước mắt và lâu dài.

3.3. Các lĩnh vực xã hội:

Nhà ở dân cư là một tiêu chí quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sinh hoạt của người dân. Phấn đấu vận động nhân dân xây sửa nhà cửa bằng nguồn vốn xã hội hóa và thực hiện rất tốt chính sách nhà ở cho người nghèo, kêu gọi sự ủng hộ từ các tổ chức, cá nhân để giúp đỡ các hộ nghèo, những gia đình có công với cách mạng có nhà ở, 100% các xã có nhà ở dân cư đạt chuẩn, không còn nhà tạm, dột nát, xuống cấp nghiêm trọng.

Giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị và toàn xã hội trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Tăng cường hiệu lực quản lý điều hành của chính quyền cơ sở. Nâng cao chất lượng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn nông thôn. Củng cố tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở nông thôn, nhất là Hội Nông dân. Nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức địa phương. Khuyến khích, thu hút cán bộ trẻ đã được đào tạo, đủ tiêu chuẩn về công tác ở các xã, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

Khuyến khích và thường xuyên tổ chức các hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội, thu hút số lượng lớn người dân tham gia; tổ chức các hoạt động phát triển cộng đồng ở các thôn, bản, ấp nhằm phát huy và bảo tồn những giá trị truyền thống tốt đẹp; xây dựng và

thực hiện hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát huy và nhân rộng các mô hình cụm liên kết về an ninh trật tự hoạt động thường xuyên, hiệu quả như "tổ tự quản về an toàn giao thông", "tổ phòng chống tội phạm", "tổ an ninh, hoà giải" góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội để thực sự tạo ra nông thôn mới bình yên.

3.4. Kết cấu hạ tầng:

Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường trục xã, trục thôn xóm, ngõ xóm.

Tiến hành cải tạo, nạo vét, khơi thông các tuyến kênh tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, đạt 100% diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn huyện được tưới, tiêu chủ động.

Tăng cường đầu tư cải tạo lưới điện nông thôn, đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trạm biến áp, đầu tư đường dây trung thế, đường dây hạ thế, và chiếu sáng trên các tuyến đường chính.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SAU MỞ RỘNG ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH THỊ TRẤN

1. Mục tiêu tổng quát

1.1. Về phát triển kinh tế:

Cơ cấu kinh tế của thị trấn chuyển dịch theo hướng tăng mạnh tỷ trọng khu vực dịch vụ, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp, đến năm 2025 khu vực dịch vụ chiếm 70%, công nghiệp - xây dựng chiếm 25% và nông lâm nghiệp, thủy sản 5%.

Thu nhập bình quân đầu người: Năm 2025 bằng 1,3 lần mức bình quân chung của cả nước. Không ngừng nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống dân cư trong các thời kỳ tiếp theo.

Tốc độ tăng kinh tế bình quân hằng năm đạt 15%.

Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,0%.

1.2. Về văn hóa - xã hội:

Tiếp tục giảm tỷ suất sinh tự nhiên < 0,8 %/năm; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 5,5%.

Hàng năm giải quyết việc làm cho 3.000 lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp xuống còn 3% vào năm 2025. Nâng tỷ lệ lao động được đào tạo đến năm 2025 đạt 67%.

Giảm số hộ nghèo bình quân 1,5%/năm, chống tái nghèo, không ngừng nâng cao mức sống dân cư trong các thời kỳ tiếp theo.

Đến năm 2025 hoàn thành phổ cập bậc trung học phổ thông trong độ tuổi; có 65% Trường Tiểu học và THCS đạt chuẩn giáo dục quốc gia.

Đến năm 2025 có 100% gia đình, 75% khu phố đạt tiêu chuẩn văn hóa. Phấn đấu 100% tổ hoặc liên tổ dân phố có điểm sinh hoạt văn hóa.

1.3. Về phát triển đô thị và kết cấu hạ tầng:

Cải tạo, chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị trong sự gắn kết với các đô thị vệ tinh và vùng phụ cận. Đầu tư xây dựng đô thị đồng bộ và hướng đến các tiêu chí cần hoàn thiện của đô thị loại IV về nhà ở, công trình công cộng đơn vị ở, cây xanh, cấp nước, xử lý chất thải rắn, xử lý nước thải, xây dựng các tuyến phố văn minh…

Xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Nâng cao hiệu quả quản lý trong công tác đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng theo quy chế ban hành.

Tiến hành lập các đồ án quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, các dự án đầu tư xây dựng phù hợp với tình hình địa phương.

1.4. Về môi trường:

Cơ bản hoàn thành nâng cấp hệ thống thoát nước trên địa bàn; thu gom 98% rác thải sinh hoạt; quản lý và xử lý 100% chất thải công nghiệp nguy hại, chất thải y tế.

Các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị làm giảm tác nhân gây ô nhiễm môi trường.

1.5. Về an ninh, quốc phòng:

Tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội. Xây dựng thị trấn thành khu vực phòng thủ trọng yếu, vững chắc góp phần giữ vững quốc phòng an ninh trên địa bàn toàn tỉnh, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội ổn định, an toàn, thích ứng với môi trường hội nhập.

2. Định hướng phát triển ngành, lĩnh vực

2.1. Thương mại – dịch vụ - du lịch:

Phát triển thương mại, dịch vụ du lịch thành ngành kinh tế chủ đạo. Xây dựng thị trấn mở rộng thành trung tâm thương mại, dịch vụ lớn của thị xã. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ chất lượng cao. Xây dựng hệ thống các trung tâm thương mại, siêu thị, khách sạn cao cấp, phát triển mạnh dịch vụ tài chính, ngân hàng, bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật. Chú trọng áp dụng các loại hình kinh doanh, quản lý tiên tiến, hiện đại, văn minh thương mại.

Phát triển mạnh các ngành dịch vụ vận tải, bưu chính viễn thông, tài chính ngân hàng, cho thuê văn phòng, dịch vụ du lịch, vui chơi giải trí. Chú trọng các loại hình dịch vụ chất lượng, có hàm lượng chất xám cao như tư vấn, chuyển giao công nghệ - kỹ thuật mới, công nghệ thông tin, tư vấn pháp luật, các dịch vụ mới như bảo hiểm, kiểm toán, dịch vụ đô thị.

Tôn tạo các danh lam, thắng cảnh, các di tích lịch sử, văn hóa; xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch theo hướng tiện nghi, hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế, góp phần phát triển du lịch thị xã Trảng Bàng.

2.2. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và xây dựng:

Duy trì thế mạnh phát triển công nghiệp - TTCN, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững. Tập trung đầu tư duy trì phát triển và nâng cao lợi sức cạnh tranh của các ngành công nghiệp có tiềm năng lợi thế về nguồn lao động, nguyên liệu, thị trường; hướng tới các ngành công nghiệp sạch, công nghệ cao, có hàm lượng chất xám cao.

2.3. Các lĩnh vực xã hội:

Dân số, lao động, việc làm và xóa đói giảm nghèo: Giảm tỉ suất sinh tự nhiên, nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực cả về thể chất, trí tuệ và tinh thần. Chú trọng nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý; tăng cường đào tạo nghề, tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, nâng tỷ lệ sử dụng thời gian lao động ở khu vực nông thôn đạt trên 95%.

Tiếp tục giảm hộ nghèo, chống tái nghèo, không ngừng nâng cao mức sống dân cư.

Giáo dục và đào tạo: phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo cả về mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng. Nâng cao trình độ dân trí, xây dựng lực lượng lao động chất lượng cao.

Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân: không ngừng nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh. Tạo điều kiện để mọi người dân được sử dụng các dịch vụ y tế cơ bản, có điều kiện tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao. Tập trung đầu tư hoàn thành và xây dựng hoàn chỉnh các công trình y tế như Bệnh viện đa khoa, một số bệnh viện chuyên khoa; đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực y tế.

Văn hóa, thể thao: nâng cao chất lượng công tác văn hóa, thể dục thể thao góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của dân cư. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, phát triển thể thao thành tích cao, tiếp cận nền thể thao tiên tiến. Tăng cường cơ sở vật chất của ngành thể dục, thể thao theo hướng quy mô lớn, hiện đại, đa năng.

2.4. Kết cấu hạ tầng:

Giao thông: phát triển đồng bộ, hiện đại giao thông đô thị đảm bảo lưu thông thuận tiện, mỹ quan đường phố. Tổ chức mạng lưới xe buýt công cộng. Từng bước kiên cố hóa giao thông nông thôn các xã, hẻm phố ven đô. Xây dựng 01 bến xe trung tâm mới đạt tiêu chuẩn loại I và bến xe tải, xe khách, các điểm đậu, đỗ xe.

Hệ thống điện: tập trung cải tạo, nâng cấp mạng lưới cấp điện hiện có. Xây dựng, mở rộng một số tuyến mới hướng tới mở rộng không gian đô thị. Xây dựng thêm các trạm biến áp phụ tải nhằm đáp ứng nhu cầu điện cho sản xuất và sinh hoạt. Áp dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến, các phương pháp quản lý mới để giảm tổn thất điện năng. Thực hiện xã hội hóa điện chiếu sáng đô thị.

Bưu chính - viễn thông: phát triển mạng lưới bưu chính-viễn thông theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng phục vụ. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, đáp ứng kịp thời thông tin liên lạc trong nước và quốc tế. Xây dựng cơ sở hạ tầng viễn thông có công nghệ hiện đại, dung lượng lớn, tốc độ cao, mang tính

lâu dài. Phát triển các loại hình dịch vụ điện thoại mới đa tiện ích, chất lượng cao.

Cải tạo hoàn chỉnh hệ thống thoát nước trong khu vực nội thị, đầu tư hệ thống thoát nước ở các tuyến đường mới xây dựng; chú trọng đầu tư công trình xử lý nước thải công nghiệp.

Tổ chức tốt mạng lưới thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp. Phấn đấu tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn đạt 85%. Rác thải bệnh viện, hóa chất độc hại phải được thu gom, xử lý triệt để.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của việc thành lập thị xã Trảng Bàng và các phường thuộc thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo Chính phủ và Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- TT.TU+HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các sở XD+KHĐT+TN&MT;
- UBND huyện Trảng Bàng;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Tân

